TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST- HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 10 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Đức T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Kim T1, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã N, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Địa chỉ: Hiện đang làm việc tại Nhật Bản

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Đức T và chị Phạm Thị Kim T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Đức T và chị Phạm Thị Kim T1 đều thuận tình ly hôn.

- Con chung: Anh Đỗ Đức T nuôi con chung Đỗ Đức T2, sinh ngày 30/4/2007 và Đỗ Gia B, sinh ngày 08/01/2013. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Sau ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Tài sản chung, công nợ: Không có.

- Án phí và lệ phí, chi phí ủy thác tư pháp: Anh Đỗ Đức T phải chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 200.000đ lệ phí ủy thác tư pháp. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí và 200.000 lệ phí ủy thác tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 004986, ngày 24/11/2017 và biên lai thu số 0004268 ngày 16/3/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Trả lại anh T 3.000.000đ tiền chi phí thực hiện ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004267 ngày 16/3/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh và 150.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 004986.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã N, h.Quế Võ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tính